TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 34/2019/DS-ST
Ngày: 25-9-2019
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Kiến Quốc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Bé

Bà Trang Thị Cẩm Nhuần

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Hùng Cường, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 434/2018/TLST- DS, ngày 19 tháng 9 năm 2018 về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2019/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2019/QĐST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V

Địa chỉ: Số 35 Hàng Vôi, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V:

Ông Huỳnh Nghi Trung M (có mặt)

Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Tiểu Cần, thuộc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh T.

Bị đơn: Ông Lâm Thanh B, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Giồng Tranh, xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần, tỉnh T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Sơn Thị Ngọc T, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Giồng Tranh, xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 01/8/2018, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông Huỳnh Nghi Trung M trình bày:*

Ngày 27/01/2016, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Trà Vinh - Phòng giao dịch T (Ngân hàng) và ông Lâm Thanh B có ký Hợp đồng tín dụng số: 01/2016/7603367/HĐTD với nội dung Ngân hàng cho ông Lâm Thanh B vay tiền số tiền 150.000.000 đồng; thời hạn vay là 11 tháng; lãi suất trong hạn là 09%/năm; lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn; mục đích sử dụng tiền vay là để nuôi bò và heo thịt. Để đảm bảo cho khoản vay trên thì ông Lâm Thanh B và vợ là bà Sơn Thị Ngọc T có thế chấp cho Ngân hàng diện tích đất 5.195m^2, thuộc thửa 100, tờ bản đồ số 5, đất tọa lạc tại ấp Giồng Tranh, xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần, tỉnh T, do ông Lâm Thanh B đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, ông Lâm Thanh B không có trả tiền vốn và lãi cho Ngân hàng như đã cam kết mặc dù Ngân hàng đã đôn đốc, nhắc nhở nhiều lần. Tính đến ngày 25/9/2019 thì ông Lâm Thanh B còn nợ Ngân hàng tổng cộng bằng 206.587.500 đồng, trong đó tiền vốn bằng 150.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn bằng 37.200.000 đồng, tiền lãi quá hạn bằng 18.787.500 đồng.

Nay ông đại diện cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lâm Thanh B và bà Sơn Thị Ngọc T có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V số tiền tổng cộng bằng 206.587.500 đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi tất toán hợp đồng. Trường hợp ông Lâm Thanh B và bà Sơn Thị Ngọc T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V yêu cầu Tòa án tuyên phát mãi tài sản thế chấp của ông Lâm Thanh B và bà Sơn Thị Ngọc T để thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V.

** Tại bản tự khai ngày 14/11/2018 bị đơn ông Lâm Thanh B trình bày:*

Lúc trước vợ chồng ông có vay số tiền 150.000.000 đồng của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V, nhưng do làm ăn thất bại nên vợ chồng ông không có khả năng chi trả cho Ngân hàng nên nợ đã quá hạn. Nay ông nhận được thông báo phải hoàn trả cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi là 182.850.000 đồng thì ông yêu cầu Tòa án xem xét giảm tiền lãi cho ông vì ông làm ăn thất bại không có khả năng chi trả cho Ngân hàng.

** Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:*

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình

và chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa, riêng bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan còn vắng mặt ở các phiên hòa giải, xét xử nên làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án:

Ông Lâm Thanh B có ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng để vay số tiền 150.000.000 đồng, ông Bình đã nhận đủ tiền vay, đồng thời ông B cũng thừa nhận còn thiếu tiền vốn gốc và tiền lãi của Ngân hàng đúng như Ngân hàng đã khởi kiện. Ông B và vợ là bà Sơn Thị Ngọc T có thế chấp cho Ngân hàng diện tích đất 5.195m^2, thuộc thửa 100, tờ bản đồ số 5, đất tọa lạc tại ấp Giồng Tranh, xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần, tỉnh T. Khi đến hạn ông Lâm Thanh B không thực hiện nghĩa vụ trả nợ là vi phạm sự thỏa thuận đã ký kết tại hợp đồng tín dụng nên việc Ngân hàng yêu cầu ông Lâm Thanh B và vợ là bà Sơn Thị Ngọc T phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tiền vốn và lãi là có căn cứ, do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, buộc ông Lâm Thanh B và bà Sơn Thị Ngọc T phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V tổng số tiền vốn và lãi là 206.587.500 đồng và tiếp tục tính lãi suất nợ quá hạn theo hợp đồng tín dụng cho đến khi tất toán hợp đồng. Nếu ông Lâm Thanh B và bà Sơn Thị Ngọc T không trả được nợ thì xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

** Tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập:* Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 02/8/2019.

** Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V cung cấp:* Đơn khởi kiện, hồ sơ vay vốn, hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bản tự khai, bảng kê tính lãi.

** Tài liệu, chứng cứ do bị đơn ông Lâm Thanh B cung cấp:* Bản tự khai ngày 14/11/2018.

** Các tình tiết các đương sự thống nhất:* Ông Lâm Thanh B đồng ý trả tiền vốn vay cho Ngân hàng bằng 150.000.000 đồng.

** Các tình tiết các đương sự không thống nhất:*

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lâm Thanh B và bà Sơn Thị Ngọc T có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V số tiền tổng cộng bằng 206.587.500 đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi tất toán hợp đồng.

Ông Lâm Thanh B yêu cầu Ngân hàng giảm tiền lãi cho ông nhưng đại diện Ngân hàng không đồng ý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V khởi kiện về hợp đồng tín dụng, bị đơn có địa chỉ tại ấp Giồng Tranh, xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần, tỉnh T. Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự

đây là *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh T.

[2] Về tố tụng: Bị đơn ông Lâm Thanh B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Sơn Thị Ngọc T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Lâm Thanh B và bà Sơn Thị Ngọc T.

[3] Bị đơn ông Lâm Thanh B thừa nhận ông và vợ ông là bà Sơn Thị Ngọc T có vay và nợ tiền vay của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V đúng như Ngân hàng đã khởi kiện. Mục đích vay tiền là để chăn nuôi phục vụ cho cuộc sống chung của vợ chồng nên đây là khoản nợ chung của ông Lâm Thanh B và bà Sơn Thị Ngọc T. Khi đến hạn trả nợ, ông Lâm Thanh B không trả nợ gốc và nợ lãi cho Ngân hàng là đã vi phạm sự thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng ký kết nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Lâm Thanh B và bà Sơn Thị Ngọc T phải có nghĩa vụ hoàn trả nợ gốc, nợ lãi theo thỏa thuận ghi trong hợp đồng tín dụng là có căn cứ phù hợp với quy định tại các điều 463, 466 và 470 của Bộ luật dân sự năm 2015. Để bảo đảm cho khoản vay trên ông Lâm Thanh B và bà Sơn Thị Ngọc T có thế chấp cho Ngân hàng diện tích đất 5.195m^2, thuộc thửa 100, tờ bản đồ số 5, đất tọa lạc tại ấp Giồng Tranh, xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần, tỉnh T, do ông Lâm Thanh B đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Xét thấy việc thế chấp tài sản nêu trên là đúng theo quy định của pháp luật nên nếu ông Lâm Thanh B và bà Sơn Thị Ngọc T không trả được nợ cho Ngân hàng thì tài sản thế chấp sẽ được phát mãi để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

[4] Từ các căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V.

[5] Về chi phí thẩm định tài sản: Ông Lâm Thanh B và bà Sơn Thị Ngọc T phải chịu toàn bộ theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Ông Lâm Thanh B và bà Sơn Thị Ngọc T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 26, 35, 39, 147, 157 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các điều 116, 117, 317, 463, 466, 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

Áp dụng Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V.

Buộc ông Lâm Thanh B và bà Sơn Thị Ngọc T phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V số tiền vay còn nợ tổng cộng bằng 206.587.500 đồng, trong đó tiền vốn bằng 150.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn bằng 37.200.000 đồng, tiền lãi quá hạn bằng 18.787.500 đồng.

Kể từ ngày 26/9/2019 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 01/2016/7603367/HĐTD ngày 27/01/2016.

Trường hợp ông Lâm Thanh B và bà Sơn Thị Ngọc T không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý bán đấu giá tài sản thế chấp để bảo đảm thi hành án. Tài sản thế chấp là diện tích đất 5.195m^2, thuộc thửa 100, tờ bản đồ số 5, đất tọa lạc tại ấp Giồng Tranh, xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần, tỉnh T, do ông Lâm Thanh B đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2. Về chi phí thẩm định tài sản: Tổng chi phí là 500.000 đồng.

Buộc ông Lâm Thanh B và bà Sơn Thị Ngọc T phải chịu 500.000 đồng, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V không phải chịu chi phí thẩm định tài sản. Số tiền 500.000 đồng ông Lâm Thanh B và bà Sơn Thị Ngọc T phải chịu được Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần thu để trả lại cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V.

3. Về án phí: Buộc ông Lâm Thanh B và bà Sơn Thị Ngọc T phải chịu 10.329.375 đồng án phí dân sự sơ thẩm; Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V không phải chịu án phí. Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển V số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 4.571.250 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0019087 ngày 18/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần.

4. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- CCTHADS huyện Tiểu Cần;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Kiến Quốc